

ÔN TOÁN – TUẦN 2

Câu 1: Cho phép tính $3\,145 \times 3$. Kết quả phép tính là?

- A. 9 534 B. 9 435 C. 9 554 D. 9 445

Câu 2: Cho phép tính $2\,468 : 4$. Kết quả phép tính là?

- A. 671 B. 617 C. 616 D. 667

Câu 3: Điền dấu thích hợp vào chỗ chấm: $4\,356 \times 2 \dots 9\,908 - 1\,998$

- A. > B. < C. = D. Không thể so sánh được

Câu 4: Khi chia một số cho 2 thì ta được kết quả là gì?

- A. Bằng chính số đó C. Bằng một nửa số đó
B. Bằng hai lần số đó D. Bằng 0

Câu 5: Điền số thích hợp vào dấu ? $8 \times ? = 2048$

- A. 255 B. 356 C. 265 D. 256

Câu 6: Khi nhân một số với 10, ta chỉ cần:

- A. Thêm số 0 đằng sau số đó C. Thêm số 0 đằng trước số đó
B. Cộng số đó thêm 10 đơn vị D. Thêm số 10 đằng sau số đó

Câu 7: Bình nước thứ nhất nặng 202kg, bình nước thứ hai chỉ nặng bằng một nửa bình thứ nhất. Hỏi Bình thứ hai nặng bao nhiêu?

- A. 101kg B. 110kg C. 404kg D. 440kg

Câu 8: Có 6 thùng bánh trung thu, mỗi thùng có 25 hộp bánh, mỗi hộp có 4 cái bánh. Vậy có tất cả bao nhiêu cái bánh trung thu?

- A. 550 cái B. 300 cái C. 600 D. 500

Câu 9: Năm 2021 một công ty bán được 118 600 tấn gạo. Năm 2022 công ty bán chỉ bán được số gạo bằng một nửa năm ngoái. Đến năm 2023, công ty bán được gấp 3 lần số gạo của năm 2022. Hỏi cả ba năm công ty lương thực đó bán được bao nhiêu tấn gạo?

Bài giải

Câu 10: Nhà bác Năm trồng vải. Đến mùa vải, bác Năm mỗi ngày thu hoạch được 6 thùng vải, mỗi thùng 20kg, vậy thì trong 1 tuần bác Năm thu hoạch được bao nhiêu ki-lô-gam vải?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 11: Số lẻ là số?

- A. Có chữ số tận cùng là 0; 2; 4; 6; 8
- B. Có chữ số tận cùng là 1; 3; 5; 7; 9
- C. Chia hết cho 2
- D. Chia hết cho 4

Câu 12: Số nào dưới đây là số lẻ?

- A. 113
- B. 4 110
- C. 4 004
- D. 5 550

Câu 13: Số nào dưới đây là số chẵn?

- A. 113
- B. 911
- C. 611
- D. 114

Câu 14: Với ba chữ số 3; 5; 6 hãy viết các số lẻ có ba chữ số, mỗi số có cả ba chữ số đó.

.....